TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐẢO** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2024/HS-ST
Ngày 16 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Việt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Ngọc và bà Trần Thị Bích Hằng

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2024/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Đặng Trọng Q, sinh ngày 20/7/1963; Giới tính: Nam; trú tại:Tổ dân phố Sơn Thanh, thị trấn Đại Đình, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc; văn hóa: 7/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Trọng Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); có vợ là Trần Thị V (đã ly hôn) và có 01 con (sinh năm 1992); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công antỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đặng Trọng T, sinh năm 1977; trú tại: Tổ dân phố Sơn Thanh, thị trấn Đại Đình, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 08/6/2024, tại khu vực đường tỉnh lộ 302 thuộc thôn Tây Sơn, xã Bồ Lý, huyện Tam Đảo, Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo phát hiện, bắt quả tang Đặng Trọng Q đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ trong lòng bàn tay phải của Q 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có 01 gói giấy (có một mặt màu xanh, một mặt màu trắng) chứa chất cục dạng bột màu trắng nghi là ma túy, Quyến tự khai nhận đây là gói ma túy Heroin, Q vừa mua được với giá 200.000

đồng, mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt (vật chứng niêm phong theo đúng quy định ký hiệu M1); thu tại túi quần phía sau bên phải của Quyến 01 ví giả da màu nâu, bên trong có 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đ, thu tại túi quần bên trái phía trước của Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi; 01 xe mô tô BKS 88E1-386.75.

Ngày 08/6/2024, Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo ra Quyết định số 796/QĐ-ĐTTH, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy đối với mẫu ký hiệu M1. Tại bản kết luận giám định số1691/KLGĐ ngày 12/6/2024của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 0,2612g (không phẩy hai sau một hai gam, không kể bao bì) là ma túy; loại Heroine (Heroin).*

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho Cơ quan trưng cầu gồm: M1 = 0,1573gam cùng toàn bộ bao gói niêm phong.

Về nguồn gốc gói ma túy, Đặng Trọng Q khai: Qua mối quan hệ xã hội Quyến biết khu vực gần Trường trung học phổ thông Tam Đảo II thuộc địa phận thôn Tây Sơn, xã Bồ Lý, huyện Tam Đảo có người bán ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 08/6/2024, Q có nhu cầu sử dụng ma tuý nên nảy sinh ý định đến đó tìm, mua ma túy về sử dụng, Quyến điều khiển xe mô tô BKS 88E1-386.75 đến khu vực gần Trường trung học phổ thông Tam Đảo II thì gặp và mua được của 01 người nam giới khoảng 30 tuổi, đội mũ, đeo khẩu trang (Q không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này) 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma tuý, Q cầm trên tay đi tìm nơi sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang như nêu trên.

Đối với người nam giới Quyến khai bán ma tuý cho Q, do Q không cung cấp được tên, tuổi, địa chỉ của người này, ngoài lời khai của Quyến hiện nay Cơ quan điều tra chưa có tài liệu chứng cứ nào khác nên không có căn cứ điều tra trong vụ án này, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ xử lý sau.

Đối với 01 xe mô tô BKS 88E1-386.75 và 01 đăng ký xe BKS 88E1-386.75 quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Đặng Trọng T (là em trai Q). Buổi sáng ngày 08/6/2024, Q mượn anh Tư đi chiếc xe trên đi có việc, sau đó Quyến sử dụng đi mua ma túy để sử dụng, T không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý, đối với chiếc xe và đăng ký xe trên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh T.

Tại Cáo trạng số 75/CT-VKSTĐ ngày 29/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đã truy tố Đặng Trọng Q về tội "Tàng trữ phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà đã phân tích hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Trọng Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đặng Trọng Q từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị: Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đặng Trọng T chiếc xe mô tô BKS 88E1-386.75 và 01 đăng ký xe;

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định là M1 = 0,1573 gam mẫu và toàn bộ bao gói; trả lại cho Đặng Trọng Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng, 01 ví giả da màu nâu, 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đ là tài sản của Đặng Trọng Quyến, không liên quan đến việc phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận và rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, khi nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, với các chứng cứ khác đã được thu thập và phù hợp với Cáo trạng đã được Đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Do vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đặng Trọng Q phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt của bị cáo được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà*

không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

C) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam";

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý. Ma tuý là một tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sức khoẻ con người, làm sói mòn đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, là nguyên nhân phát sinh của nhiều loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung;

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do vậy cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đặng Trọng T chiếc xe mô tô BKS 88E1-386.75 và 01 đăng ký xe, sau khi nhận tài sản không ai có ý kiến gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; cần tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định là M1 = 0,1573 gam mẫu và toàn bộ bao gói; trả lại cho Đặng Trọng Quyến 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng, 01 ví giả da màu nâu, 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đ là tài sản của Đặng Trọng Quyến, không liên quan đến việc phạm tội.

[6] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[7] Về án phí: Do bị cáo là người cao tuổi nên miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Trọng Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đặng Trọng Q 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 08/6/2024;

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định là M1 = 0,1573 gam mẫu và toàn bộ bao gói; trả lại cho Đặng Trọng Quyến 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng, 01 ví giả da màu nâu, 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đ là tài sản của Đặng Trọng Quyến, không liên quan đến việc phạm tội.

(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2024)

4.Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án án số 326/2016/PL-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016: Miễn cho bị cáo 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Việt